

Bản án số: 61/2018/HSST

Ngày: 22-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân có: Ông Lò Văn Sinh

Bà Hà Thị Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thu, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/HSST ngày 09-5-2018 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số 64/2018/HSST-QĐ ngày 06 tháng 06 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Th (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1973, tại: huyện H, tỉnh Thái B; Nơi cư trú: Đội 20, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Trần Đăng H (đã chết) và bà Trần Thị U, sinh năm: 1948; Bị cáo có chồng Trần Hải I, sinh năm: 1971 và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 05-01-2018 bị cáo bị khởi tố về tội gá bạc. Bị cáo tại ngoại áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngũ Thanh Tr (Tên gọi khác: Không) Sinh năm 1989, tại: Thị xã Th, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Tổ 16, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; con ông Ngũ Hoài N, sinh năm: 1938 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1948; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm: 1993; Bị can có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 05-01-2018 bị cáo bị khởi tố về tội đánh bạc. Bị cáo tại ngoại áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Chiêu Văn Th1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1986, tại: Tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Đội 18, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Chiêu

Văn O, sinh năm: 1957 và bà Lò Thị Ph, sinh năm: 1959; bị cáo có vợ: Vĩ Thị Ê, sinh năm: 1994; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 05-01-2018 bị cáo bị khởi tố về tội Đánh bạc. Bị cáo tại ngoại áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1993, tại: Tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Đội 20, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn Đ, Sinh năm: 1968 và bà Trần Thị H1, Sinh năm: 1968; Bị cáo chưa có vợ, con. Ngày 05-01-2018 bị cáo bị khởi tố về tội đánh bạc. Bị cáo tại ngoại áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Đặng Xuân T (Tên gọi khác: Không) Sinh năm 1984, tại: tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Khối T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Đội 5B, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Xây dựng; Con ông Đặng Văn O, sinh năm: 1941 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm: 1952; bị cáo có vợ: Vũ Thanh B, sinh năm: 1986; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 05-01-2018 bị cáo bị khởi tố về tội đánh bạc. Bị cáo tại ngoại áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6. Chu Đức T4 (Tên gọi khác: Không) sinh năm: 1986, tại: huyện Ch, tỉnh Điện Biên; Tổ 9, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: tự do; con ông Chu Ngọc L, sinh năm: 1942 và bà Vũ Thị Ng, sinh năm: 1949; bị cáo có vợ: Khúc Thị Nh, sinh năm: 1991, Bị can có 01 con, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 05-01-2018 bị cáo bị khởi tố về tội đánh bạc. Bị cáo tại ngoại áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông: Trần Văn T1 - Sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Đội 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Ông: Nguyễn Duy T2 - Sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Đội 11, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Ông: Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Đội 19, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

4. Nguyễn Anh D - Sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Đội 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

5. Nguyễn Duy C - Sinh năm: 1982.

Nơi cư trú: Tổ 7, phường L, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

6. Đàm Quang N - Sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Tổ 14, phường L, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

7. Nguyễn Duy H2 - Sinh năm: 1958.

Nơi cư trú: Tổ 7, phường L, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- **Người làm chứng:** Ông: Lê Xuân D1 - Sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Tổ 11, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D1 biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 30/12/2017, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Phòng PK20 Công an tỉnh Điện Biên và Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra nhà Trần Thị Th tại đội 20, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện có 52 đối tượng đang xem một cặp gà đang đá có biểu hiện nghi vấn cá cược ăn tiền. Thu giữ của Trần Thị Th gồm: 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa loại 5kg; 01 đồng hồ số hình tròn có viền màu vàng có đường kính khoảng 30cm; 02 chậu nhựa màu xanh lá cây đường kính khoảng 40 cm; 01 quây cao su màu đen cao khoảng 40cm, đường kính khoảng 3m; 01 lồng chụp bằng sắt hình trụ cao khoảng 60cm, rộng khoảng 70cm; của Trần Văn L1 01 con gà trống chọi lông màu xám hồng, chân trắng; của Trần Quốc B 01 con gà trống chọi lông màu xám hồng, chân vàng, của Ngũ Thanh Tr 01 con gà trống chọi lông màu xám, chân màu trắng đen, của Chiếu Văn Th1 01 con gà trống chọi lông màu tía; 03 mảnh giấy các loại có ghi nội dung cá cược và 01 điện thoại di động.

Quá trình điều tra Th khai: Khoảng tháng 6 năm 2017, Th đi làm về thì thấy tại khu vực sân bên trái nhà ở của Th có làm 02 sới gà được quây tròn bằng cao su (Th không rõ người làm sới gà) để cho những ai có nhu cầu chơi đá gà cá cược ăn tiền mang gà đến chọi vào những ngày nghỉ, lễ. Ngoài ra Th còn chuẩn bị cân để cân gà, đồng hồ để xem thời gian và bán cơm, nước cho những người đến chơi thu lời. Th quy định với những người chủ gà mang đến chơi sau khi kết thúc mỗi trận đá gà sẽ thu tiền sới là 500.000 đồng, trong đó thu của chủ gà đá thắng là 300.000 đồng, thu của chủ gà thua là 200.000 đồng,

Vào khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 30/12/2017, các đối tượng Ngũ Thanh Tr, Chiếu Văn Th1, Trần Quốc B, Trần Văn L1 mang gà trống chọi của mình đến nhà Trần Thị Th để chơi đá gà ăn tiền và khoảng 50 đối tượng khác đến xem đá gà và tham gia cá cược ăn tiền với nhau. Cách thức cá cược như sau: Sau khi cân xác định trọng lượng các con gà chọi mang đến sới, các đối tượng ghép gà theo các cặp có trọng lượng tương đương nhau đưa vào quây để chọi. Trận đầu tiên được ghép giữa con gà trống

chọi lông màu xám chân trắng nặng 2,84 kg của Ngũ Thanh Tr và con gà trống trội lông màu tía nặng 2,86kg của Chiêu Văn Th1. Trận đá gà này D1 ra trong 5 hồ, mỗi hồ có độ dài 15 phút đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì kết thúc với kết quả gà của Th1 thắng, gà của Tr thua, Trần Thị Th chủ nhà thu tiền sới 500.000 đồng/1 trận đá gà, hai chủ gà là người phải nộp tiền sới, chủ gà thắng (Th1) nộp cho Th 300.000 đồng, chủ gà thua (Tr) nộp cho Th 200.000 đồng, các đối tượng tham gia cá cược thanh toán tiền thắng thua với nhau. Sau trận đá gà thứ nhất kết thúc khoảng 15 phút, các đối tượng tiếp tục cân gà và ghép gà đá trận thứ 2 giữa con gà trống chọi màu xám hồng chân trắng của Trần Văn L1 và con gà trống chọi màu xám hồng chân vàng của Trần Quốc B. Đến 13 giờ cùng ngày khi trận đá gà thứ hai đang D1 ra thì bị lực lượng công an vào lập biên bản.

Trận thứ nhất: Giữa con gà chọi của Ngũ Thanh Tr và con gà chọi của Chiêu Văn Th1.

- Đối với bị cáo Ngũ Thanh Tr: Sau khi ghép cặp giữa con gà của Tr và con gà của Th1, Tr “đánh bao” (cá cược gà của mình thắng) với Chiêu Văn Th1 số tiền 2.000.000 đồng ăn 2.000.000 đồng. Ở hồ thứ nhất, Tr nhận gà của mình cá cược với Nguyễn Duy T2 số tiền 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Sang hồ thứ ba, Tr nhận con gà của Th1 cá cược với Nguyễn Văn L số tiền 2.000.000 đồng ăn 600.000 đồng. Kết quả gà của Tr đá thua nên Tr trả cho Chiêu Văn Th1 2.000.000 đồng; trả cho Nguyễn Duy T2 1.000.000 đồng, Tr thắng cược và nhận của Nguyễn Văn L 600.000 đồng. Do Ngũ Thanh Tr là chủ gà thua nên sau khi kết thúc trận đá gà, Tr đã trả tiền sới cho Trần Thị Th 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Tr phải chịu trách nhiệm là 8.600.000 đồng trong đó của Tr 4.700.000 đồng, của những người chơi khác là 3.900.000 đồng, Tr không được hưởng lợi gì.

- Đối với bị cáo Chiêu Văn Th1: Ngoài cá cược với Tr ra, Th1 tiếp tục nhận gà của mình cá cược với Dương Tiến Đ số tiền 800.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, cá cược với Nguyễn Văn L số tiền 500.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Kết quả gà của Th1 đá thắng nên Th1 thu tiền mặt ngay tại sới của Ngũ Thanh Tr là 2.000.000 đồng, của Dương Tiến Đ là 1.000.000 đồng, của Nguyễn Văn L là 1.000.000 đồng. Kết thúc trận đấu này, Chiêu Văn Th1 thắng cược 4.000.000 đồng. Th1 lấy tiền thắng trả tiền sới cho Trần Thị Th 300.000 đồng, tự nguyện cho Lê Xuân D1 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Th1 phải chịu trách nhiệm là 7.300.000 đồng, trong đó của Th1 3.300.000 đồng, của những người chơi khác là 4.000.000 đồng, Th1 được hưởng lợi 4.000.000 đồng.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn L: L nhận con gà của Tr cá cược với Nguyễn Văn H nhận con gà của Th1 số tiền 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng; cá cược với Chiêu Văn Th1 số tiền 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng; cá cược với Đặng Xuân T số tiền 800.000 đồng ăn 2.000.000 đồng; cá cược với Tr số tiền 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng.

Sang hồ thứ 2: L nhận gà của Th1 cá cược với S1 (không rõ họ và địa chỉ) theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 800.000 đồng; cá cược với Hà Văn V số tiền 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng.

Sang hồ thứ 3: L nhận con gà của Th1 cá cược với V1 (không rõ họ và địa chỉ) 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng; nhận con gà của Tr cá cược với Tr 600.000 đồng ăn

2.000.000 đồng; nhận con gà của Th1 cá cược với Đ1 2.000.000 đồng ăn 900.000 đồng; nhận con gà của Tr cá cược với T 800.000 đồng ăn 2.000.000 đồng.

Kết thúc trận đấu, con gà của Th1 thắng, L thu tiền mặt ngay tại sới của S1 là 800.000 đồng, của Hà Văn V là 700.000 đồng, của V1 là 800.000 đồng, của Lò Văn Đ1 là 900.000 đồng và trả tiền mặt cho những người L cá cược thua là Nguyễn Văn H 1.000.000 đồng, Chiêu Văn Th1 1.000.000 đồng, Ngũ Thanh Tr 600.000 đồng, Đặng Xuân T 800.000 đồng. L thắng được 3.200.000 đồng và thua 3.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc là 17.600.000 đồng, nhưng số tiền L phải chịu trách nhiệm là 13.000.000 đồng, trong đó số tiền của L là 6.400.000 đồng, số tiền của người chơi khác là 6.600.000 đồng.

- Đặng Xuân T chọn con gà của Ngũ Thanh Tr cá cược với Trần Văn T1 chọn con gà của Th1 theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Sang đến hồ thứ hai: T chọn con gà của Th1 cá cược với Đàm Quang N theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng. Đến hồ thứ 3: T tiếp tục chọn con gà của Th1 cá cược với Nguyễn Văn L 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng, cá cược với Nguyễn Xuân Đ theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 700.000 đồng; Đến hồ 4: T chọn con gà của Th1 cá cược ngược lại với Trần Văn T1 theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 200.000 đồng.

Kết quả: Đặng Xuân T thắng cược Nguyễn Xuân Đ 700.000 đồng, thắng cược T1 200.000 đồng, thắng cược N 500.000 đồng, thắng cược L 800.000 đồng. Tổng cộng thắng 2.200.000 đồng. T thua T1 2.000.000 đồng. T thu tiền của người thua cược và trả cho người thắng cược ngay tại sới gà, sau khi trừ tiền thắng thua thì T còn được 200.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc T phải chịu trách nhiệm là 11.200.000 đồng, trong đó của T 8.000.000 đồng, của những người chơi khác là 3.200.000 đồng, T được hưởng lợi 200.000 đồng.

- Đối với bị cáo Chu Đức T4: nhận con gà của Tr cá cược với Nguyễn Anh D hai lần, lần 1 số tiền 500.000 đồng ăn 400.000 đồng, lần hai số tiền 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng; cá cược với Nguyễn Duy H2 số tiền 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng; cá cược với Nguyễn Duy C số tiền 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng; cá cược với Đàm Quang N 02 lần, lần 1 với số tiền 500.000 đồng ăn 300.000 đồng, lần 2 với số tiền 500.000 ăn 1.000.000 đồng.

Kết thúc trận này, con gà của Tr thua nên T4 trả tiền cho những người thắng cược tổng số tiền là 4.500.000 đồng, trong đó trả cho Nguyễn Anh D 1.500.000 đồng, Nguyễn Duy C 1.000.000 đồng, Nguyễn Duy H2 1.000.000 đồng, Đàm Quang N 1.000.000 đồng. Sau đó, T4 vào bếp mua 01 suất cơm của Trần Thị Th và để tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trên mặt bàn để trả tiền cơm.

Tổng số tiền đánh bạc T4 phải chịu trách nhiệm là 8.000.000 đồng, trong đó của T4 4.500.000 đồng, của những người chơi khác là 3.500.000 đồng, T4 không được hưởng gì.

Ngoài ra còn có 24 đối tượng khác tham gia đánh bạc cụ thể:

Nguyễn Văn H cá cược với Nguyễn Văn L với số tiền đánh bạc 1.500.000 đồng. Trần Văn T1 nhận cá cược với Đặng Xuân T với tổng số tiền đánh bạc là 4.200.000 đồng; Dương Tiến Đ cá cược với Phạm Văn B và Chiêu Văn Th1 với tổng số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn T2 cá cược với Lò Văn Đ1 với tổng số tiền đánh bạc là 1.800.000 đồng; Phạm Văn B cá cược với Dương Tiến Đ với tổng số tiền đánh bạc là 1.200.000 đồng; Trần Xuân D cá cược với Vũ Văn B1 với tổng số tiền đánh bạc là 300.000 đồng; Đàm Quang N cá cược với Chu Đức T4 và Đặng Xuân T với tổng số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng; Nguyễn Viết V2 cá cược với Hà Văn V với tổng số tiền đánh bạc là 1.700.000 đồng; Vũ Văn B1 cá cược với Trần Xuân D với tổng số tiền đánh bạc là 300.000 đồng; Nguyễn Duy B1 đã góp 700.000 đồng với Hà Văn V để đánh bạc nhưng không biết V cá cược với ai, tổng số tiền đánh bạc là 1.700.000 đồng; Nguyễn Duy C cá cược với Nguyễn Anh D và Chu Đức T4 với tổng số tiền đánh bạc là 2.200.000 đồng; Nguyễn Đình Duyên cá cược với Đàm Quang N với tổng số tiền đánh bạc trong lần cá cược này là 200.000 đồng; Nguyễn Xuân Đ cá cược với Đặng Xuân T với tổng số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng; Tô Văn Đ cá cược với Nguyễn Hữu M1 với tổng số tiền đánh bạc là 1.150.000 đồng; Hà Văn V góp tiền cùng Nguyễn Duy B1 cá cược với Nguyễn Viết V2 và Nguyễn Văn L với tổng số tiền đánh bạc là 3.400.000 đồng; Nguyễn Duy T2 cá cược với Ngũ Thanh Tr với tổng số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng; Nguyễn Anh D cá cược với Chu Đức T4 và Nguyễn Duy C với tổng số tiền đánh bạc là 3.500.000 đồng; Nguyễn Duy H2 cá cược với Chu Đức T4 với tổng số tiền đánh bạc trong lần cá cược này là 1.600.000 đồng trong đó của H2 600.000 đồng, của người chơi khác là 1.000.000 đồng; Lò Văn Đ1 nhận cá cược với Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Văn L với tổng số tiền đánh bạc là 4.700.000 đồng.

Trận thứ 2: Giữa gà của Trần Văn L1 và gà của Trần Quốc B.

Trần Văn L1: Trước khi thả gà vào sới L1 cá cược đánh bao với Trần Quốc B số tiền 2.000.000 đồng ăn 2.000.000 đồng. Do không có đủ tiền, L1 thỏa thuận góp 500.000 đồng, Nguyễn Văn T2 góp 1.000.000 đồng, Đỗ Văn H3 góp 500.000 đồng để đủ 2.000.000 đồng đánh bao, nếu thắng cược người góp sẽ được số tiền tương ứng với số tiền đã cá cược. Sau đó L1 và B ghép gà đá được hai hồ thì bị lực lượng công an phát hiện. Tổng số tiền đánh bạc trong lần cá cược này là 4.000.000 đồng trong đó của L1 2.000.000 đồng, của người chơi khác là 2.000.000 đồng.

Trần Quốc B: Trước khi thả gà vào sới B cá cược đánh bao với L1 số tiền 2.000.000 đồng ăn 2.000.000 đồng. B và Nguyễn Hữu M1 thỏa thuận B góp 1.500.000 đồng, M1 góp 500.000 đồng để đánh bao với L1, nếu thắng cược người góp sẽ được số tiền tương ứng với số tiền đã cá cược. Sau đó L1 và B ghép gà đá được hai hồ thì bị lực lượng công an phát hiện. Tổng số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng trong đó của B 2.000.000 đồng, của người chơi khác là 2.000.000 đồng.

Trần Văn T1 cá cược với Nguyễn Văn T3 số tiền đánh bạc là 1.500.000 đồng;

Nguyễn Hữu M1 thỏa thuận B góp 1.500.000 đồng, M1 góp 500.000 đồng để đủ 2.000.000 đồng đánh bao với L1, nếu thắng cược người góp sẽ được số tiền tương ứng với số tiền đã cá cược với tổng số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng; Nguyễn Xuân Đ cá cược với Nguyễn Văn T3 với tổng số tiền là 1.300.000 đồng; Nguyễn Duy C cá cược với Nguyễn Viết V2 với tổng số tiền đánh bạc là 1.600.000 đồng; Nguyễn Viết V2 cá cược với Nguyễn Duy C và Phạm Văn B với tổng số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn T2 cùng góp tiền với L1 và Đỗ Văn H3 cá cược với Trần Quốc B với tổng số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng; Phạm Văn B cược với Nguyễn Viết V2 với tổng số tiền đánh bạc là 1.400.000 đồng; Đỗ Văn H3 cùng góp tiền với Trần Văn L1 và Nguyễn Văn T2 cá cược với Trần Quốc B với tổng số tiền đánh bạc là 4.000.000 đồng.

* Cơ quan điều tra đã tạm giữ của các đối tượng số tiền 239.776.500 đồng, 01 ô tô, 27 xe máy và một số đồ vật tài liệu khác (có bảng kê kèm theo). Căn cứ kết quả điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại các đồ vật, tài liệu không liên quan đến hành vi phạm tội cho các đối tượng, chỉ tạm giữ, truy thu số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc và gá bạc của các đối tượng để xử lý như sau:

- Tạm giữ của Đặng Xuân T số tiền 4.645.500 đồng; của Ngũ Thanh Tr số tiền 1.965.000 đồng; của Chiêu Văn Th1 số tiền 5.500.000 đồng; của Trần Thị Th số tiền 500.000 đồng; của Lê Xuân D1 số tiền 200.000 đồng.

- Tạm giữ để truy thu số tiền đánh bạc của các đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can gồm: truy thu của Trần Văn T1 3.000.000 đồng, truy thu của Nguyễn Duy T2 2.000.000 đồng, truy thu của Nguyễn Văn H 1.500.000 đồng, truy thu của Nguyễn Anh D 2.500.000 đồng, truy thu của Nguyễn Duy C 1.600.000 đồng, truy thu của Đàm Quang N 2.300.000 đồng, truy thu của Nguyễn Duy H2 1.600.000 đồng.

Tổng số tiền tạm giữ, truy thu là 27.310.500 đồng mười bảy triệu ba trăm mười nghìn năm trăm đồng.

* Cơ quan điều tra đã truy thu số tiền đánh bạc của các đối tượng có hành vi đánh bạc ở mức vi phạm hành chính gồm: Phạm Văn B 2.200.000 đồng, Nguyễn Viết V2 1.000.000 đồng, Vũ Văn B1 300.000 đồng, Nguyễn Duy B1 850.000 đồng, Nguyễn Duy C 2.000.000 đồng, Trần Quốc B 1.500.000 đồng, Nguyễn Hữu M1 500.000 đồng, Lò Văn Đ1 1.800.000 đồng, Nguyễn Đình Duyên 200.000 đồng, Nguyễn Xuân Đ 300.000 đồng, Tô Văn Đ 1.150.000 đồng, Hà Văn V 850.000 đồng, Nguyễn Anh D 500.000 đồng, Đỗ Văn H3 500.000 đồng, Trần Văn L1 500.000 đồng, Trần Văn T1 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn T3 1.500.000 đồng.

Tổng cộng số tiền đánh bạc vi phạm hành chính truy thu của các đối tượng trên là 16.650.000 đồng đã được tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo Quyết định xử lý tang vật vi phạm hành chính số 02 ngày 22/3/2018 của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số 06/QĐ-VKS-P2 ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử các bị cáo: Trần

Thị Th về tội “*Gá bạc*” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiếu Văn Th1 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra ngày 30/12/2017, trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực.

Để có lợi cho các bị cáo tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên căn cứ Nghị quyết số 41/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thay đổi các điều luật áp dụng truy tố đối với Trần Thị Th về tội “*Gá bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Bị cáo Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiếu Văn Th1 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị thay đổi các Điều luật áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa không làm bất lợi cho các bị cáo. Nên HĐXX cần chấp nhận theo sự đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhất trí với thay đổi của Viện kiểm sát về các điều luật áp dụng về tội danh hình phạt đối với các bị cáo. Các bị cáo đều khai nhận hành vi gá bạc và đánh bạc của các bị cáo như trong cáo trạng đã nêu là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện trong ngày 30/12/2017 tại nhà Trần Thị Th, đội 20, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã thay đổi các điều luật áp dụng hình phạt đối với các bị cáo theo khoản 1 Điều 248, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) cụ thể như sau:

Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 249 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.”

Tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự được quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc với quy mô lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 248 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến ba trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm”

Áp dụng Khoản 1 Điều 249, Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s Khoản 1 Điều 51; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thị Th về tội “*Gá bạc*” phạt tiền từ 40 triệu đến 50 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS 1999; Điểm s,i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Xuân T về tội “*Đánh bạc*” phạt tiền từ 30 triệu đến 35 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngũ Thanh Tr về tội “*Đánh bạc*” phạt tiền từ 25 triệu đến 30 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L, về tội “*Đánh bạc*” phạt tiền từ 35 triệu đến 40 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248, Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s,i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Chiếu Văn Th1, về tội “*Đánh bạc*” phạt tiền từ 15 triệu đến 20 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s,i Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Chu Đức T4, về tội “*Đánh bạc*” phạt tiền từ 15 triệu đến 20 triệu đồng.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng án phí đối với các bị cáo và xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Phản tranh tụng các bị cáo không tranh tụng, nhất trí bản luận tội.

Phần nói lời sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở đã xem xét toàn diện, đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa các bị cáo khai quá trình điều tra, truy tố đến xét xử do các bị cáo tự nguyện khai báo, không bị ép buộc; Các bị cáo không khiếu nại thắc mắc gì về các quyết định tố tụng của cơ quan, hành vi của người tiến hành tố tụng, do đó các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Thị Th về tội gá bạc theo điểm b khoản 1 Điều 322 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xong hành vi của bị cáo Th thực hiện vào hồi 11 giờ 35 phút ngày 30/12/2017. Khi đó Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) chưa có hiệu lực pháp luật.

Mặt khác tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 1999 quy định tội tổ chức đánh bạc và gá bạc có hình phạt tiền 10 triệu đồng đến 300 triệu đồng thấp hơn so với khoản 1 Điều 322 BLHS năm 2015 có hình phạt tiền từ 50 triệu đồng đến 300 triệu đồng.

Tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 quy định về tội đánh bạc “Người nào đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 249 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”

Do đó căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Tại điểm c Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 quy định “ ... *các quy định khác không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xoá án tích; trong trường hợp này, vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết*”.

Căn cứ Điều 289 BLTTHS quy định: Giới hạn của việc xét xử; Điều 306 BLTTHS quy định: Công bố bản cáo trạng; Điều 319 BLTTHS quy định thẩm quyền của viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa truy tố các bị cáo: Trần Thị Th về tội “*Gá bạc*” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiếu Văn Th1 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), và áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo để xét xử đối với các bị cáo Trần Thị Th về tội “*Gá bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); cá bị cáo Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiếu Văn Th1 về tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[2] Hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo Trần Thị Th, Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiếu Văn Th1 tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập và thu giữ được, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang do cơ quan công an lập. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2017, tại nhà ở của Trần Thị Th tại Đội 20, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Th đã đã hai lần cho người khác sử dụng

địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền để thu tiền sới của những người mang gà đến đá với số người tham gia đánh bạc các lần là 25 người và 11 người, số tiền dùng đánh bạc là 44.050.000 đồng và 9.800.000 đồng.

Các bị cáo Ngũ Thanh Tr, Chiêu Văn Th1, Nguyễn Văn L, Đặng Xuân T và Chu Đức T4 đã đánh bạc với người khác bằng hình thức cá cược đá gà. Số tiền đánh bạc của L là 13.000.000 đồng, T 11.200.000 đồng, Tr 8.600.000 đồng, T4 8.000.000 đồng và Th1 7.300.000 đồng.

Cụ thể hình thức đánh bạc của các bị cáo như sau: Các đối tượng có mang con gà trống chơi đến sới gà nhà Trần Thị Th để cho gà chơi nhau cá cược ăn tiền. Sau khi cân gà, cặp gà nào có trọng lượng tương đương nhau thì hai chủ gà cho gà vào sới chơi nhau và cá cược với nhau số tiền do hai bên thỏa thuận (gọi là đánh bao). Mỗi trận đá gà D1 ra theo từng hồ (hiệp đấu), mỗi hồ kéo dài 15 phút, nghỉ giải lao 5 phút rồi đá hồ tiếp theo cho đến khi hai con gà phân định thắng thua. Trong quá trình D1 ra trận đá gà, các đối tượng chủ gà và các đối tượng đến xem đá gà tùy ý Th1 của mình lựa chọn một con gà sẽ thắng trận để cá cược với người khác chọn con gà còn lại với tỷ lệ cược và số tiền do hai bên tự thỏa thuận. Căn cứ vào kết quả chơi gà con nào thắng, con nào thua để tính thắng cược hay thua cược, sau khi kết thúc trận đá gà các đối tượng trực tiếp thanh toán thắng thua cá cược với nhau bằng tiền mặt ngay tại sới:

Trận đá gà thứ nhất: Giữa con gà chơi của Ngũ Thanh Tr và con gà chơi của Chiêu Văn Th1.

- Đối với bị cáo Ngũ Thanh Tr: Sau khi ghép cặp giữa con gà của Tr và con gà của Th1, Tr “đánh bao” (cá cược gà của mình thắng) với Chiêu Văn Th1 số tiền 2.000.000 đồng ăn 2.000.000 đồng. Ở hồ thứ nhất, Tr nhận gà của mình cá cược với Nguyễn Duy T2 số tiền 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Sang hồ thứ ba, Tr nhận con gà của Th1 cá cược với Nguyễn Văn L số tiền 2.000.000 đồng ăn 600.000 đồng.

Kết quả gà của Tr đã thua nên Tr trả cho Chiêu Văn Th1 2.000.000 đồng; trả cho Nguyễn Duy T2 1.000.000 đồng, Tr thắng cược và nhận của Nguyễn Văn L 600.000 đồng. Do Ngũ Thanh Tr là chủ gà thua nên sau khi kết thúc trận đá gà, Tr đã trả tiền sới cho Trần Thị Th 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Tr phải chịu trách nhiệm là 8.600.000 đồng trong đó của Tr 4.700.000 đồng, của những người chơi khác là 3.900.000 đồng, Tr không được hưởng lợi gì.

- Đối với bị cáo Chiêu Văn Th1: Th1 cá cược với Tr số tiền 2.000.000 đồng ăn 2.000.000 đồng, Th1 tiếp tục nhận gà của mình cá cược với Dương Tiến Đ số tiền 800.000 đồng ăn 1.000.000 đồng, cá cược với Nguyễn Văn L số tiền 500.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Kết quả gà của Th1 đã thắng nên Th1 thu tiền mặt ngay tại sới của Ngũ Thanh Tr là 2.000.000 đồng, của Dương Tiến Đ là 1.000.000 đồng, của Nguyễn Văn L là 1.000.000 đồng. Kết thúc trận đấu này, Chiêu Văn Th1 thắng cược 4.000.000 đồng. Th1 lấy tiền thắng trả tiền sới cho Trần Thị Th 300.000 đồng, tự nguyện cho Lê Xuân D1 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Th1 phải chịu trách nhiệm là 7.300.000 đồng, trong

đó của Th1 3.300.000 đồng, của những người chơi khác là 4.000.000 đồng, Th1 được hưởng lợi 4.000.000 đồng.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn L: Hồ thứ nhất, L nhận con gà của Tr cá cược với Nguyễn Văn H nhận con gà của Th1 số tiền 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng; cá cược với Chiêu Văn Th1 số tiền 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng; cá cược với Đặng Xuân T số tiền 800.000 đồng ăn 2.000.000 đồng; cá cược với Tr số tiền 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng.

Sang hồ thứ 2, L nhận gà của Th1 cá cược với S1 (không rõ họ và địa chỉ) theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 800.000 đồng; cá cược với Hà Văn V số tiền 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng.

Sang hồ thứ 3: L nhận con gà của Th1 cá cược với V1 (không rõ họ và địa chỉ) tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng; nhận con gà của Tr cá cược với Tr 600.000 đồng ăn 2.000.000 đồng; nhận con gà của Th1 cá cược với Đ1 2.000.000 đồng ăn 900.000 đồng; nhận con gà của Tr cá cược với T 800.000 đồng ăn 2.000.000 đồng. Kết thúc trận đấu, con gà của Th1 thắng, L thu tiền mặt ngay tại sới của S1 là 800.000 đồng, của Hà Văn V là 700.000 đồng, của V1 là 800.000 đồng, của Lò Văn Đ1 là 900.000 đồng và trả tiền mặt cho những người L cá cược thua là Nguyễn Văn H 1.000.000 đồng, Chiêu Văn Th1 1.000.000 đồng, Ngũ Thanh Tr 600.000 đồng, Đặng Xuân T 800.000 đồng. L thắng được 3.200.000 đồng và thua 3.400.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc là 17.600.000 đồng, nhưng số tiền L phải chịu trách nhiệm là 13.000.000 đồng, trong đó số tiền của L là 6.400.000 đồng, số tiền của người chơi khác là 6.600.000 đồng.

- Đối với bị cáo Đặng Xuân T: Chọn con gà của Ngũ Thanh Tr cá cược với Trần Văn T1 theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Sang đến hồ thứ hai: T chọn con gà của Th1 cá cược với Đàm Quang N theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 500.000 đồng. Đến hồ thứ 3: T tiếp tục chọn con gà của Th1 cá cược với Nguyễn Văn L 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng, cá cược với Nguyễn Xuân Đ theo tỷ lệ 2.000.000 đồng ăn 700.000 đồng; Đến hồ thứ 4: T chọn con gà của Th1 cá cược ngược lại với Trần Văn T1 theo tỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 200.000 đồng.

Kết quả: Đặng Xuân T thắng cược Nguyễn Xuân Đ 700.000 đồng, thắng cược T1 200.000 đồng, thắng cược N 500.000 đồng, thắng cược L 800.000 đồng. Tổng cộng thắng 2.200.000 đồng. T thua T1 2.000.000 đồng. T thu tiền của người thua cược và trả cho người thắng cược ngay tại sới gà, sau khi trừ tiền thắng thua thì T còn được 200.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc T phải chịu trách nhiệm là 11.200.000 đồng (trong đó của T 8.000.000 đồng, của những người chơi khác là 3.200.000 đồng) T được hưởng lợi 200.000 đồng.

- Đối với bị cáo Chu Đức T4: T4 nhận con gà của Tr cá cược với Nguyễn Anh D hai lần, lần 1 số tiền 500.000 đồng ăn 400.000 đồng, lần hai số tiền 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng; cá cược với Nguyễn Duy H2 số tiền 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng; cá cược với Nguyễn Duy C số tiền 1.000.000 đồng ăn 600.000 đồng; cá cược với Đàm Quang N 02 lần, lần 1 với số tiền 500.000 đồng ăn 300.000 đồng, lần 2 với số tiền

500.000 ăn 1.000.000 đồng.

Kết thúc trận này, con gà của Tr thua nên T4 trả tiền cho những người thắng cược tổng số tiền là 4.500.000 đồng, trong đó trả cho Nguyễn Anh D 1.500.000 đồng, Nguyễn Duy C 1.000.000 đồng, Nguyễn Duy H2 1.000.000 đồng, Đàm Quang N 1.000.000 đồng. Sau đó, T4 vào bếp mua 01 suất cơm của Trần Thị Th và để tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trên mặt bàn để trả tiền cơm.

Tổng số tiền đánh bạc T4 phải chịu trách nhiệm là 8.000.000 đồng (trong đó của T4 4.500.000 đồng, của những người chơi khác là 3.500.000 đồng) T4 không được hưởng gì.

Với hành vi đánh bạc nêu trên, các bị cáo đã phạm tội “*Gá bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 249 và tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Các bị cáo: Trần Thị Th, Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiêu Văn Th1 đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu tội do lỗi của mình gây ra. Vì vậy: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” và tội “*Gá bạc*” theo các điều khoản đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội không oan sai.

[3] Tính chất hành vi phạm tội: Các bị can đã lợi dụng trò chơi dân gian là chọi gà thành một loại hình đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền, mục đích tư lợi, gây mất trật tự công cộng trên địa bàn. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, cướp của giết người... Nhà nước đã quy định tội này nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng sức khỏe, tài sản của công dân. Nghiêm cấm mọi hình thức chơi bạc được thua bằng tiền. Nhận thức được điều đó, xong các bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền để thu tiền sới của những người mang gà đến đá với số người tham gia đánh bạc. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi của mình gây ra.

Tuy nhiên: Vụ án này là vụ án đồng phạm giản đơn vì không có ai khởi xướng, rủ rê, lôi kéo, không có sự phân công, canh gác nên phạm tội không có tổ chức, các bị cáo đồng phạm đều có vai trò như nhau. Xong do nhân thân của các bị cáo tham gia đánh bạc khác nhau cho nên trách nhiệm hình sự các bị cáo phải chịu cũng khác nhau:

Các bị cáo: Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiêu Văn Th1 phạm tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2005) là có căn cứ, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về khoản và điều, luật áp dụng đối với từng bị cáo để đưa ra một hình phạt nghiêm, nhằm trừng trị người phạm tội và có tác dụng phòng ngừa, giáo dục chung trong cộng đồng.

Đối với hành vi: “*Gá bạc*” của bị cáo Trần Thị Th nhằm thu lợi trái pháp luật xâm hại đến quyền về tài sản của công dân, xâm hại tới trật tự công cộng, pháp luật nước CHXHCN Việt Nam nghiêm cấm. Biết được điều đó, xong vì cần tiền bị cáo vẫn thực

hiên hành vi “Gá bạc”. Vì vậy: Hội đồng xét xử cần áp dụng Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 để tuyên tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân và một số tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo: Trần Thị Th trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận tội lỗi do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s,i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo tham gia gá bạc hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo: Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Chiếu Văn Th1 trước khi phạm tội các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận tội, các bị cáo phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm trọng, do đó các bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s, Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo: Nguyễn Văn L năm 2014 bị cáo bị tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được coi đã xóa án tích, tiền sự không. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xong xác định nhân thân bị cáo xấu. Khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai nhận do đó bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s, Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình.

Bị cáo: Chu Đức T4 bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai nhận tội lỗi; có người thân được nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi, tính chất vụ án: Đây là vụ án ít nghiêm trọng, HĐXX xét thấy các bị cáo: Trần Thị Th, Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiếu Văn Th1 đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội ngày 30/12/2017 giúp cơ quan điều tra mở rộng vụ án, không để lọt tội phạm, vì vậy, khi lượng hình đối với 06 bị cáo cần thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. do vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát việc áp dụng Điều 30 BLHS năm 1999 đối với các bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung bằng tiền: Xét thấy hành vi đánh bạc của các bị cáo không phải là chuyên nghiệp, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Một số tài sản cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật tại phiên tòa này không đề cập giải quyết.

Đối với 04 con gà trống chọi nêu trên sau khi tạm giữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã bàn giao cho Trung tâm phát triển chăn nuôi tỉnh Điện Biên để chăm sóc, quản lý. Ngày 19/4/2018, 04 con gà bị chết do dịch bệnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy 04 con gà.

Tịch thu tiêu hủy :

- 01 (một) mảnh giấy một mặt màu trắng kích thước một mặt khoảng 3 cm, một mặt khoảng 5 cm có ghi: 1-0,7 D, 1-0,8 V1; 1-0,6 V2; 2-1 T2.

- 01 (một) miếng bìa cát tông một mặt có ghi: Chuôi, 0,4-2tr ông già; 0,5-1 V1; 0,2-1 T5, Tía, 1-0,75 T2; 1-0,6 áo xanh, 0,3-1 Th2.

- 01 (một) tập giấy ăn đã bị rách, hình vuông kích thước khoảng 8 căn, mặt sau ghi chữ Việt Nam Ailnes, mặt trước có ghi bằng mực đỏ nội dung: Cao L2 5-5; L 2-1; H 1.

- 01 (một) cân đồng hồ nhãn hiệu nhơn hòa loại 5kg

- 01 (một) đồng hồ số hình tròn có viền màu vàng đường kính khoảng 30cm

- 02 (hai) chậu nhựa màu xanh lá cây đường kính khoảng 40cm

- 01 (một) quây cao su màu đen, cao khoảng 40cm, khi quây tròn đường kính khoảng 3m.

- 01 (một) lồng chụp bằng sắt hình trụ cao khoảng 60cm, rộng khoảng 70cm.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: Tạm giữ của Trần Văn T1, sinh năm 1988, trú tại: Đội 11, xã N, huyện Đ ngày 30/12/2017 gồm: 01 (một) mảnh giấy ghi nội dung cá cược đá gà ăn tiền + 01 (một) chiếc bút bi.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: Tạm giữ của Đàm Quang N, sinh năm: 1991, trú tại: Tổ 14, phường L, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ngày 30/12/2017 gồm: 01 (một) mảnh giấy ghi nội dung cá cược đá gà ăn tiền

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: Tạm giữ của Nguyễn Xuân Đ, sinh năm: 1997, trú tại: Đội 4 xã P, huyện Đ ngày 30/12/2017 gồm: 01 (một) mảnh giấy ghi nội dung cá cược đá gà ăn tiền.

- **Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 27.310.500 đồng

- **Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước:** 01 (một) điện thoại Iphone 6plus màu trắng có nhiều vết xước.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án

phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 248, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điểm s, i Khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Th phạm tội “*Gá bạc*”.

Các bị cáo: Đặng Xuân T, Ngũ Thanh Tr, Nguyễn Văn L, Chu Đức T4, Chiêu Văn Th1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 249; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s Khoản 1 Điều 51; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Trần Thị Th 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội “*Gá bạc*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo Đặng Xuân T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) về tội “*Đánh bạc*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo Ngũ Thanh Tr 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “*Đánh bạc*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn L 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) về tội “*Đánh bạc*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Chiêu Văn Th1 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) về tội “*Đánh bạc*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điều 30/BLHS năm 1999; Điểm s, i Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Chu Đức T4 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) về tội “*Đánh bạc*”

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo Khoản 3 Điều 248 và đối với bị cáo Th theo khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3 . Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy :

- 01 (một) mảnh giấy một mặt màu trắng kích thước một mặt khoảng 3 cm, một mặt khoảng 5 cm có ghi: 1-0,7 D, 1-0,8 V1; 1-0,6 V2; 2-1 T2.

- 01 (một) miếng bìa cát tông một mặt có ghi: Chuôi, 0,4-2tr ông già; 0,5-1 V1;

0,2-1 T5, Tía, 1-0,75 T2; 1-0,6 áo xanh, 0,3-1 Th2.

- 01 (một) tập giấy ăn đã bị rách, hình vuông kích thước khoảng 8 căn, mặt sau ghi chữ Việt Nam Airlines, mặt trước có ghi bằng mực đỏ nội dung: Cao L2 5-5; L 2-1; H 1.

-01 (một) cân đồng hồ nhãn hiệu nhơn hòa loại 5kg

- 01 (một) đồng hồ số hình tròn có viền màu vàng đường kính khoảng 30cm

- 02 (hai) chậu nhựa màu xanh lá cây đường kính khoảng 40cm

- 01 (một) quây cao su màu đen, cao khoảng 40cm, khi quây tròn đường kính khoảng 3m.

- 01 (một) lồng chụp bằng sắt hình trụ cao khoảng 60cm, rộng khoảng 70cm.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: Tạm giữ của Trần Văn T1, sinh năm 1988, trú tại: Đội 11, xã N, huyện Đ ngày 30/12/2017 gồm: 01 (một) mảnh giấy ghi nội dung cá cược đá gà ăn tiền + 01 (một) chiếc bút bi.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: Tạm giữ của Đàm Quang N, sinh năm: 1991, trú tại: Tổ 14, phường L, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ngày 30/12/2017 gồm: 01 (một) mảnh giấy ghi nội dung cá cược đá gà ăn tiền

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: Tạm giữ của Nguyễn Xuân Đ, sinh năm: 1997, trú tại: Đội 4 xã P, huyện Đ ngày 30/12/2017 gồm: 01 (một) mảnh giấy ghi nội dung cá cược đá gà ăn tiền.

- **Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 27.310.500 đồng

- **Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước:** 01 (một) điện thoại Iphone 6plus màu trắng có nhiều vết xước.

(Vật chứng trên theo biên bản giao, nhận giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 09/05/2018)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xét xử công khai có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2018)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án hoặc quyết định của Tòa án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2018)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định của Tòa án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- UBND (T/B);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thắng

